

CHIA SẺ NỘI DUNG HỌC TẬP

ĐỀ TÀI 610

TRÍ TUỆ KHAI MỞ RỒI MỚI CÓ THỂ GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h50' sáng thứ Năm ngày 12/08/2021.

Chúng ta phải phân định cho rõ, trí tuệ có được từ tâm Thanh Tịnh. Người ra làm tưởng rằng có nhiều học vấn, tri thức là trí tuệ. Trong tri thức mang theo phiền não, vọng tưởng. Trong trí tuệ không có vọng tưởng, không có phiền não.

Hòa thượng nói: “*Trí tuệ khai mở rồi mới có thể giải quyết triệt để được vấn đề*”. Dù tài năng thế nào cũng không giải quyết được vấn đề. Tri thức là từ nơi học vị, học nhiều môn, học nhiều ngành nghề, thông đạt nhưng tri thức mang đầy phiền não, vọng tưởng cho nên không giải quyết được vấn đề. Vấn đề là những niềm vui, nỗi đau trong cuộc sống mà người ta bế tắc không có cách giải quyết.

Người ta từng khoe khoang, sống trong ảo vọng, cho rằng có tiền thì có tất cả. Trong tình hình dịch bệnh Covid đang tràn lan như hiện nay, người giàu người nghèo đều như nhau. Cho dù người có tiền có vàng chất như núi cũng không làm gì được. Nhiều người nổi tiếng lừng danh trên thế giới cũng mắc dịch bệnh mà ra đi.

Phật đã cảnh báo: “*Cuộc đời là vô thường, cõi nước là không an*”. Người thế gian không tin nhưng lời Phật dạy không phải là mê tín. Tất cả đều nằm trong định luật “*thành, trụ, hoại, không*”. Đây là định luật bao trùm khắp pháp giới. Hòa thượng nhắc đi nhắc lại: “*Cảnh tùy tâm chuyển, y báo tùy theo chánh báo chuyển*”. “*Y báo*” là hoàn cảnh xung quanh mình. “*Chánh báo*” là nội tâm chúng ta. Hoàn cảnh xung quanh thay đổi theo nội tâm của chúng ta. Hoàn cảnh sống của chúng ta quá xấu thì biết rằng nội tâm của chúng ta quá xấu. Chúng ta học Phật, chúng ta đã biết cho nên không oán trời trách người. Người ta không học Phật, khi khổ đau, họ oán trời trách người mà không trách mình, không biết rằng tâm cảnh của mình quá xấu ác nên mới tạo ra hoàn cảnh hiện nay.

Hòa thượng dạy: “*Người học Phật, không luận là tại gia, xuất gia, nam nữ, già trẻ, bất cứ lúc nào, nơi nào tất cả đều phải tuân thủ giới luật. Căn bản của giới luật chính là Đệ Tử Quy, chính là chuẩn mực làm người. Chuẩn mực làm người bắt đầu từ gia giáo. Đây là tập đại thành giáo dục gia đình mà người xưa đã làm ra. Cho nên các vị vạn nhất không nên xem thường*”.

Tập đại thành gia giáo chính là chuẩn mực làm người. Không có nền tảng căn bản làm người này thì làm sao ta tu học Phật Pháp! Chúng ta đề xướng “*Đệ Tử Quy*” thì họ cho là xen tạp, cho là học phong kiến của nhà Nho.

Trong gia đình thì phải có giáo dục luân lý đạo đức. Chuẩn mực làm người chính là tập đại thành gia giáo, chính là Đệ Tử Quy. Ở nhà thì phải học tập đại thành này.

Chúng ta học Phật thì tiến lên học Thập Thiện Nghiệp Đạo. Hòa thượng dạy: **“Nếu bạn không học chuẩn mực làm người mà học Thập Thiện Nghiệp Đạo thì khó mà làm được một cách tròn đầy. Vì sao người học Phật hiện nay không làm được Thập Thiện Nghiệp Đạo? Sa Di Luật Nghi là giới nhỏ của nhà Phật. Người xuất gia học Phật cũng không làm được Sa Di Luật Nghi vì họ mất đi nền tảng. Nếu Thập Thiện Nghiệp Đạo làm không được thì Tam Quy Ngũ Giới đều là giả, là lừa gạt chính mình, lừa gạt Phật Bồ Tát. Hành vi này không tốt. Vì sao người xưa làm được, nhưng người hiện tại làm không được? Vì người xưa từ nhỏ đã được học gia giáo, đã được học Đệ Tử Quy – chuẩn mực làm người cho nên họ có căn bản. Họ bước vào học Phật, rất dễ dàng thực hành Tam Quy, Ngũ giới, Thập Thiện Nghiệp Đạo. Người ngày nay không có nền tảng căn bản, không có giáo dục gia đình, lơ là giáo dục hiếu đạo”**.

Có người cho rằng làm ăn buôn bán mà không nói dối thì không có lãi. Làm gì có chuyện như vậy! Có chủ doanh nghiệp một công ty thực hiện nói thật, không nói lời giả dối. Ông nói: **“Sau một năm, kết quả thu được lớn hơn gấp đôi so với trước đây”**. Người xưa có gì ngon thì mời Ông Bà ăn trước, sau đó mời Cha Mẹ, cuối cùng mới đến con cái. Người ngày nay dạy ngược, có gì ngon thì họ cho con cháu ăn trước, sau đó mới đến lượt Ông Bà, Cha Mẹ. Người xưa từ nhỏ đã tiếp nhận giáo dục chuẩn mực từ trong gia giáo. Họ được dạy từ trong giáo dục gia đình, mọi lời nói, cử chỉ, hành vi đều phải chuẩn mực. Khi đi ra đường, trẻ nhỏ cũng được người lớn nhắc nhở khi làm sai. Người ngày nay không tiếp nhận giáo dục. Chúng ta nhắc con của họ, nếu không khéo thì họ mắng chúng ta nhiều chuyện, họ cho rằng không phải con của chúng ta thì chúng ta không được nhắc.

Hòa thượng nói: **“Giáo dục trong gia đình là giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả. Đây chính là giáo dục của Đệ Tử Quy – Phép Tắc Người Con, Cấm Ứng Thiên. Người thời xưa, ai cũng cần phải học tập. Cha Mẹ, trưởng bối trong gia đình dạy con cái cho nên họ đều biết, đều tường tận. Khi họ đã được học chuẩn mực làm người ngay từ nhỏ, đã được học theo trật tự như vậy thì dễ dàng tiếp nhận Tam Quy, Ngũ Giới, Thập Thiện Nghiệp Đạo”**.

Người ngày nay khi đến chùa thực hiện nghi thức quy y Phật, họ không dám đồng dục, dưng mảnh đọc những lời thề nguyện, những giới điều mà các Quý Thầy dẫn chúng.

“Đệ Tử quy y Phật rồi, nguyện suốt đời không sát sanh.

Đệ Tử quy y Phật rồi, nguyện suốt đời không trộm cắp.

Đệ Tử quy y Phật rồi, nguyện suốt đời không tà dâm.

Đệ Tử quy y Phật rồi, nguyện suốt đời không nói dối.

Đệ Tử quy y Phật rồi, nguyện suốt đời không uống rượu.”

Trong “*Đệ Tử Quy*”, người xưa đã dạy rất chu đáo: “*Phàm nói ra, tín trước tiên. Lời dối trá, sao nói được*”. Người xưa từ nhỏ đã được dạy từ trong giáo dục gia đình, một người chuẩn mực thì không nói dối. Đó là “*Tập Đại Thành Giáo dục Gia đình*”. Cho nên họ sống thành thật, kỷ cương, sợ nhân quả, dễ dàng tiếp nhận Phật Pháp, dễ dàng thọ trì Tam Quy Ngũ Giới.

Chúng ta là phàm phu thô thiển, không phải là Thánh Hiền, nhưng chúng ta có thể tìm lại những lời giáo huấn chuẩn mực của Cha Ông, giáo huấn của dân tộc để đúc kết lại thành một quyển. Những lời dạy của người xưa vô cùng hay, vô cùng ý nghĩa nhưng đã bị mai một theo thời gian. Chúng ta cần phải kết tập những lời dạy của người xưa, làm thành một bộ toàn tập giáo dục gia đình. Khi Đức Phật nhập niết bàn, có 3 lần kết tập những lời dạy của Phật cho nên Kinh điển rất hoàn chỉnh.

Hồi nhỏ, một lần, Thầy đi theo bà nội vào chùa. Khi nhìn thấy hình ảnh Thập Điện Diêm Vương, người nói dối bị Diêm Vương cắt lưỡi, Thầy rất ấn tượng, rất khiếp sợ và không dám nói dối. Người xưa rất dụng công, rất thiết thực trong giáo dục thế hệ trẻ. Các đình chùa đều có hình vẽ Thập Điện Diêm Vương.

Hòa thượng nói: “*Thời đại hiện đại ngày nay không còn giáo dục truyền thống cho nên người học Phật thời nay không làm được Thập Thiện Nghiệp Đạo*”.

Thập Thiện Nghiệp Đạo chính là mười thiện:

THÂN: Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm

KHẨU: Không nói dối, không nói hai chiều, không nói lời thêu dệt, không nói lời hung ác

Ý: Không tham, không sân, không si

Hòa thượng nói: “*Người hiện tại không làm được Thập Thiện Nghiệp Đạo thì phải nỗ lực bỏ túc. Người tại gia phải đem Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo làm cho được. Người xuất gia phải đem Đệ Tử Quy, Sa Di Luật Nghi làm cho được. Người xuất gia hiện tại mà làm được tròn đầy giới luật Sa Di Luật Nghi thì đó là Thánh Hiền của thời hiện đại. Chúng ta học giáo, không luận học bất cứ pháp môn nào, khi đã cảm được cái gốc thì đều thành tựu. Không có cái gốc này thì cho dù bạn học bất cứ thứ gì cũng không thể thành tựu. Có cái gốc này mới là học Phật. Không có cái gốc này thì trở thành nhà Phật học*”. Phật học là chỉ nghiên cứu trên lý luận, lý thuyết suông. Học Phật là học làm theo, thực hành, thực tiễn ngay trong khởi tâm động niệm, ngay trong đối nhân xử thế tiếp vật hàng ngày của chúng ta.

Người xuất gia hay tại gia đều phải bắt đầu từ nền tảng chuẩn mực làm người là Đệ Tử Quy. Cho dù người ta bài bác, cho rằng người học Phật mà học Đệ Tử Quy là xen tạp thì chúng ta cũng không thể đánh đổ, không thể bỏ đi chuẩn mực làm người. Một ngàn năm trước, con cái phải hiếu thảo Cha Mẹ, học trò phải tôn sư trọng đạo, kính trọng Thầy Cô. Cha Mẹ nào cũng mong muốn con của mình hiếu thảo, ngoan hiền. Thầy Cô nào cũng mong muốn học trò của mình biết nghe lời, ngoan ngoãn, nỗ lực học tập để trở thành công dân hữu ích cho xã hội. Một

ngàn năm sau, con người vẫn phải duy trì và phát triển đạo lý hiếu kính này, vì đó là chuẩn mực để làm người. Nếu ta không làm theo những chuẩn mực đó thì ta không phải là con người.

Trong suốt quá trình nhiều năm giảng giải Phật pháp, Hòa thượng nhắc đi nhắc lại điều căn bản, nền tảng chủ yếu chính là chuẩn mực làm người, luân lý đạo đức, nhân quả. Luân lý là quan hệ ngũ luân. Đạo đức là 113 điều trong “**Đệ Tử Quy**”.

“Cha Mẹ gọi, trả lời ngay

Cha Mẹ bảo, chớ làm biếng

Cha Mẹ dạy, phải kính nghe

Cha Mẹ trách, phải thừa nhận

Đông phải ấm, hạ phải mát

Sáng phải thăm, tối phải viếng

Đi phải thưa, về phải trình

Ở ổn định, nghề không đổi”

Người xưa dạy rất chuẩn mực. Các cụ ở miền Bắc kể với Thầy: Ngày xưa, khi các cụ còn nhỏ, con cái không được phép ngồi ăn cơm với Cha Mẹ. Hồi đó, các cụ dọn mâm cơm cho Cha Mẹ ăn và đứng hầu Cha Mẹ. Người ngày nay thì ngược lại, Cha Mẹ nấu nướng, dọn mâm mời các con ăn trước, hầu hạ con cái. Người xưa đã có giáo dục gia đình chuẩn mực như vậy, khi họ học Phật, họ dễ dàng tiếp nhận Thập Thiện Nghiệp Đạo và Tam Quy Ngũ Giới, không khó làm. Người ngày nay lơ là nền tảng căn bản nên khi tiếp nhận Phật pháp rất khó làm.

Nhà Phật có câu: “***Người không tiếp nhận Tiểu Thừa mà học Đại Thừa thì không phải là người học Phật, không phải là học trò của Phật***”. Căn bản chuẩn mực làm người không có, nhân đạo không có mà muốn làm Trời, muốn làm Phật Bồ Tát thì quá xa vời, không dễ làm! Đó là lừa gạt chính mình, lừa gạt Phật Bồ Tát. **Trước tiên phải tiếp nhận Nhân Thừa, sau đó tiếp nhận Thiên Thừa, rồi mới tiếp nhận Phật Thừa.**

Hòa thượng nói: “***Phật pháp dạy chúng ta liễu thoát sanh tử ra khỏi ba cõi. Phật pháp là học Phật. Còn Phật học chỉ học để biết, chỉ làm một học giả nói cho hay. Sau khi học, bạn có thể nói, có thể viết sách nhưng khởi tâm động niệm, lời nói hành động tạo tác của bạn vẫn thuận theo phiền não tập khí của chính mình. Học Phật là ta kiểm soát phiền não tập khí, không đi theo phiền não tập khí của chính mình. Người nghiên cứu để biết, để nói cho hay, học giả Phật học thì khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác chỉ thuận theo phiền não tập khí của chính mình. Như vậy vẫn là đang tạo nghiệp, vẫn phải chịu báo ứng***”.

Không phải Diêm Vương, Ngưu Đầu Mã Diện (*đầu trâu mặt ngựa*), không phải có ai đó bắt chúng ta phải báo ứng hay trừng phạt chúng ta. Ta tạo nhân đau thương thì phải nhận quả đau thương. Ta tạo nhân bao dung, yêu

thương, tha thứ thì chắc chắn sẽ tiếp nhận quả bao dung, yêu thương, tha thứ. Nhân nào quả đó, tự làm tự chịu. Nếu tâm ta Thanh Tịnh, không bị chi phối bởi tập khí phiền não thì tâm ta an lạc. Nếu ta đang tức giận thì ta cảm thấy đau khổ.

Hai người có hai tâm cảnh khác nhau cùng nhìn một cảnh. Người có tâm vui thì thốt lên: “*Cảnh đẹp quá!*”. Người có tâm không vui thì nói: “*Đẹp gì mà đẹp!*”. Đó là tự mình hại mình, không phải do người khác hại mình. Chúng ta phải chân thật áp dụng những giáo huấn của Phật thì mới chân thật có được lợi ích. Nếu được học, được dạy bảo nhưng không làm thì vĩnh viễn không có được lợi ích.

Hòa thượng nói: “***Người học Phật nhất định phải lấy Giới làm Thầy, lấy Khổ làm Thầy. Bạn không thể nhẫn nại chịu được khổ thì không thể cưỡng lại tập khí đời thường của mình, không thể vượt qua những thói quen xấu thường ngày của mình.***”.

Phật dạy chúng ta xa lìa “*tài, sắc, danh, thực, thù*” nhưng người ta cho rằng thiếu những thứ đó thì khổ. Người ta cho rằng ăn chay là khổ, người ta không có thịt để ăn thì cảm thấy vô cùng khổ nhưng thật ra chúng ta ăn chay mà không hề thấy khổ. Người ta cho rằng dậy sớm thì rất khổ, nhưng Thầy thường dậy sớm từ 3 rưỡi sáng mà cảm thấy không khổ. Thầy cảm thấy tinh thần sáng khoái tinh tảo minh mẫn. Những việc này đối với chúng ta đã trở thành thói quen.

Hòa thượng nói: “***Người có thể giữ Giới tốt thì người đó nhất định có thể chịu được khổ. Người có thể chịu khổ thì có thể giữ Giới.***”.

Mục đích của giữ Giới là được Định. Mục đích của được Định là để khai Trí Tuệ. Giữ Giới là không để cho tâm mình khởi lên tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham sân si mạn. Chúng ta giữ được Giới, tâm chúng ta định tĩnh thì trí tuệ khai mở.

- Trong tri thức có vọng tưởng, có phiền não. Có vọng tưởng, có phiền não thì có khổ đau. Người có nhiều bằng cấp vẫn khổ đau vì họ đầy vọng tưởng, đầy phiền não.
- Trong trí tuệ không có vọng tưởng, không có phiền não. Không có vọng tưởng, không có phiền não thì không có khổ đau. Người khai mở được trí tuệ mới giải quyết được vấn đề. Vấn đề gốc là phiền não, khổ đau. Vấn đề lớn hơn nữa là vượt thoát sanh tử. Giải quyết được vấn đề phiền não, khổ đau, sanh tử mới là vấn đề lớn.

Bài học hôm nay, Hòa thượng nhắc: Nền tảng giáo dục căn bản là phải được học luân lý đạo đức, học nhân quả. Từ nền tảng giáo dục này chúng ta tiếp nhận Phật pháp, tiếp nhận Thập Thiện Nghiệp Đạo, tiếp nhận Tam Quy Ngũ Giới thì mới có thể làm được dễ dàng. Không có nền tảng này sẽ rất khó. Người xưa làm được vì ngay từ nhỏ, họ đã được tiếp nhận giáo dục chuẩn mực từ trong gia đình. Thời đại ngày nay, Cha Mẹ, người lớn không dạy con trẻ luân lý đạo đức chuẩn mực, nếu có dạy thì dạy sai. Ông nội nói: “*Nó là cháu đích tôn của tôi. Ai mà đánh nó chính là đánh tôi!*”. Cháu nội nghe ông nói như vậy thì biến thành ông nội, cho nên luân lý không còn. Người ngày nay khó dạy vì không có nền tảng giáo dục luân lý đạo đức, không có căn bản làm người.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!